| ỦY BAN NHÂN DÂN<br>TỈNH AN GIANG | CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM<br>Độc lập - Tự do - Hạnh phúc |
|---|---|
| Số: 186 /KH-UBND | *An Giang, ngày 12 tháng 4 năm 2021* |

# KẾ HOẠCH

**Triển khai công tác đưa người lao động đi làm việc ở nước ngoài theo hợp đồng giai đoạn 2021 - 2025 trên địa bàn tỉnh An Giang**

Căn cứ Nghị quyết số 17/2020/NQ-HĐND ngày 08 tháng 12 năm 2020 của Hội đồng nhân dân tỉnh An Giang về quy định chính sách hỗ trợ người lao động đi làm việc ở nước ngoài theo hợp đồng giai đoạn 2021 - 2025 trên địa bàn tỉnh An Giang;

Để triển khai công tác đưa người lao động đi làm việc ở nước ngoài theo hợp đồng (gọi tắt là xuất khẩu lao động) giai đoạn 2021 - 2025 trên địa bàn tỉnh An Giang đạt hiệu quả, Ủy ban nhân dân (UBND) tỉnh An Giang ban hành Kế hoạch cụ thể như sau:

## I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

### 1. Mục đích

- Tạo bước chuyển biến tích cực trong công tác đưa người lao động đi làm việc ở nước ngoài theo hợp đồng, phấn đấu đạt và vượt chỉ tiêu kế hoạch đề ra.

- Triển khai đồng bộ, thống nhất, trong các ngành, các cấp về công tác xuất khẩu lao động.

- Đảm bảo thực hiện tốt chính sách hỗ trợ cho người lao động đi xuất khẩu lao động.

- Giải quyết việc làm nâng cao thu nhập cho người lao động, thu hút ngoại tệ, góp phần giảm nghèo bền vững và thúc đẩy phát triển kinh tế - xã hội ở địa phương. Tạo nguồn lao động có trình độ kỹ năng nghề nghiệp, biết ngoại ngữ, có sức khỏe, có ý thức tổ chức kỷ luật, tác phong công nghiệp nhằm chuẩn bị nguồn nhân lực đáp ứng nhu cầu công nghiệp hóa, hiện đại hóa.

### 2. Yêu cầu

- Triển khai và tuyên truyền Nghị quyết số 17/2020/NQ-HĐND ngày 08/12/2020 của Hội đồng nhân dân tỉnh về quy định chính sách hỗ trợ người lao động đi làm việc ở nước ngoài theo hợp đồng giai đoạn 2021 - 2025 trên địa bàn tỉnh An Giang đến tất cả người dân trong tỉnh được biết.

- Quán triệt thông suốt và nhất quán trong hệ thống chính trị và nhân dân về công tác xuất khẩu lao động, từng bước đẩy mạnh và duy trì phong trào xuất khẩu lao động trên địa bàn tỉnh.

- Chính quyền các cấp trong tỉnh, phối hợp với các tổ chức chính trị - xã hội tham mưu cấp ủy cùng cấp quán triệt sâu sắc công tác xuất khẩu lao động là một trong những nhiệm vụ trọng tâm gắn với chiến lược phát triển kinh tế - xã hội trên địa bàn.

- UBND các huyện, thị xã, thành phố chủ động xây dựng Kế hoạch và các biện pháp cụ thể để đẩy mạnh công tác xuất khẩu lao động trên địa bàn.

**II. NỘI DUNG**

**1. Chỉ tiêu thực hiện**

Giai đoạn 2021 - 2025 đưa ít nhất 1.500 lao động tham gia xuất khẩu lao động, bình quân mỗi năm đưa ít nhất 300 lao động đi xuất khẩu lao động; căn cứ vào lực lượng lao động trong độ tuổi lao động, phân bổ chỉ tiêu cho các huyện, thị xã, thành phố như sau:

Đơn vị tính: lao động

| STT | Tên đơn vị | Lực lượng lao động trong độ tuổi lao động | Chỉ tiêu giai đoạn 2021 - 2025 |
|---|---|---|---|
| 1 | An Phú | 86.574 | 110 |
| 2 | Châu Đốc | 64.191 | 80 |
| 3 | Châu Phú | 126.334 | 160 |
| 4 | Châu Thành | 95.956 | 120 |
| 5 | Chợ Mới | 190.735 | 240 |
| 6 | Long Xuyên | 179.105 | 230 |
| 7 | Phú Tân | 118.655 | 150 |
| 8 | Tân Châu | 85.036 | 105 |
| 9 | Tịnh Biên | 63.616 | 80 |
| 10 | Thoại Sơn | 104.036 | 135 |
| 11 | Tri Tôn | 70.164 | 90 |
| **Tổng số** | | **1.184.402** | **1.500** |

**2. Thành lập và tăng cường hoạt động của Ban Chỉ đạo xuất khẩu lao động các cấp**

- Sở Lao động - Thương binh và Xã hội (Sở LĐTBXH) chủ trì, phối hợp với các Sở, ngành liên quan tham mưu UBND tỉnh thành lập Ban Chỉ đạo đưa

người lao động đi làm việc ở nước ngoài theo hợp đồng giai đoạn 2021 - 2025 trên địa bàn tỉnh An Giang cấp tỉnh.

- UBND cấp huyện thành lập Ban Chỉ đạo đưa người lao động đi làm việc ở nước ngoài theo hợp đồng giai đoạn 2021 - 2025 trên địa bàn cấp huyện, đảm bảo đầy đủ thành phần ở các ban, ngành, đoàn thể liên quan tham gia.

- Ban Chỉ đạo các cấp thường xuyên đôn đốc, chỉ đạo triển khai, phân công nhiệm vụ cụ thể cho các thành viên bám sát cơ sở để tuyên truyền, vận động nhân dân tham gia xuất khẩu lao động, kịp thời giải quyết những khó khăn, vướng mắc hoặc đề xuất phương án giải quyết.

- Cấp ủy Đảng, chính quyền các cấp chỉ đạo quyết liệt việc thực hiện công tác xuất khẩu lao động trên địa bàn với sự tham gia đồng bộ của các ngành chức năng, các tổ chức chính trị - xã hội.

**3. Lựa chọn doanh nghiệp**

- Chọn những doanh nghiệp có chức năng xuất khẩu lao động, có năng lực, uy tín, có thị trường ổn định, có đơn hàng phù hợp được Cục Quản lý Lao động ngoài nước (Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội) thẩm định, có nhu cầu tham gia tư vấn, tuyển dụng lao động trên địa bàn tỉnh đưa đi xuất khẩu lao động. Doanh nghiệp có cam kết thực hiện đúng các quy định của Luật Người lao động Việt Nam đi làm việc ở nước ngoài theo hợp đồng, các văn bản hướng dẫn và các nội dung thuộc trách nhiệm của doanh nghiệp và các quy định của pháp luật.

- Khuyến khích, tạo điều kiện các doanh nghiệp lớn, được cấp phép và có uy tín trong lĩnh vực xuất khẩu lao động tăng cường các hoạt động tuyển dụng và mở văn phòng đại diện tại tỉnh và phối hợp chặt chẽ với UBND tỉnh, huyện trong công tác xuất khẩu lao động.

**4. Công tác tuyên truyền**

a) Tuyên truyền thông qua Báo An Giang, Đài Phát thanh và Truyền hình An Giang

Tăng cường tuyên truyền trên các phương tiện thông tin đại chúng tác động tích cực của xuất khẩu lao động; xây dựng các chuyên trang, chuyên mục, thông tin tuyên truyền bằng nhiều hình thức về xuất khẩu lao động.

b) Tuyên truyền thông qua các Hội, Đoàn thể

- Tổ chức hội, đoàn thể tăng cường lồng ghép nội dung về xuất khẩu lao động trong các buổi sinh hoạt, tập huấn.

- Khuyến khích việc tự thành lập các câu lạc bộ gia đình có người thân đi xuất khẩu lao động để hỗ trợ lẫn nhau, cũng như chia sẻ kinh nghiệm cho người dân ở địa phương có nhu đầu đi xuất khẩu lao động.

c) Tuyên truyền thông qua các Phiên Giao dịch việc làm

Thông qua Phiên Giao dịch việc tại Trung tâm hoặc các Phiên lưu động tại các địa phương, tuyên truyền về thị trường lao động, các điều kiện tuyển chọn,

điều kiện làm việc, sinh hoạt và thu nhập của người lao động, phong tục tập quán của nước tiếp nhận lao động… và các chính sách về vay vốn, hỗ trợ của địa phương để người lao động nắm rõ các nội dung, lựa chọn thị trường tham gia lao động phù hợp.

d) Tuyên truyền thông qua truyền thông

- Các cơ quan truyền thông từ tỉnh đến cơ sở thực hiện thông tin, tuyên truyền bằng nhiều hình thức đa dạng, phong phú như tổ chức tư vấn tập trung, sinh hoạt chuyên đề, phát hành các tờ rơi, tờ bướm, … phù hợp với từng đối tượng để người dân hiểu rõ thông tin, nội dung, quyền lợi khi tham gia xuất khẩu lao động, Luật Người lao động Việt Nam đi làm việc ở nước ngoài theo hợp đồng; các văn bản hướng dẫn thực hiện Luật Người lao động Việt Nam đi làm việc ở nước ngoài theo hợp đồng; các chính sách hỗ trợ khi tham gia xuất khẩu lao động.

- Thành lập các chuyên trang về xuất khẩu lao động của tỉnh thông qua phương thức truyền thông thế hệ mới như: website, zalo, facebook, … để tăng cường khả năng tiếp cận của người dân về các chủ trương, chính sách, pháp luật, quyền lợi, thông tin về thị trường xuất khẩu, …

- Sở LĐTBXH phối hợp với Sở Giáo dục và Đào tạo, các cơ quan, đơn vị trực thuộc lực lượng vũ trang, các trường Trung cấp, Cao đẳng, Đại học trên địa bàn tỉnh lập kế hoạch tuyên truyền thông tin về công tác xuất khẩu lao động, định hướng lựa chọn nghề nghiệp cho các đối tượng là học sinh, sinh viên, bộ đội xuất ngũ, công an phục viên.

**5. Công tác tạo nguồn lao động**

a) Về số lượng lao động tham gia

- Rà soát, lập danh sách người trong độ tuổi lao động thuộc đối tượng thụ hưởng có khả năng đi xuất khẩu lao động để tư vấn, vận động người lao động tham gia xuất khẩu lao động theo đơn hàng mà doanh nghiệp xuất khẩu lao động đã thông báo.

- Trung tâm Dịch vụ việc làm tỉnh phối hợp với các cơ sở giáo dục nghề nghiệp, các trường phổ thông Trung học, Trung cấp, Cao đẳng, Đại học, Bộ Chỉ huy quân sự tỉnh tổ chức hướng nghiệp, tư vấn về xuất khẩu lao động cho học sinh, sinh viên, bộ đội xuất ngũ.

b) Về đào tạo kỹ năng cho người lao động

Các doanh nghiệp xuất khẩu lao động tổ chức đào tạo nghề, ngoại ngữ, giáo dục định hướng cho người lao động để đáp ứng yêu cầu ngày càng cao của thị trường lao động ngoài nước.

c) Về đào tạo tay nghề

Các cơ sở giáo dục nghề nghiệp phối hợp với các đơn vị có chức năng xuất khẩu lao động đào tạo nghề cho người lao động sát với thực tế công việc theo yêu cầu của doanh nghiệp nước ngoài trước khi người lao động đến làm việc.

**6. Chính sách hỗ trợ cho người lao động**

6.1. Phạm vi, đối tượng áp dụng:

a) Người lao động có hộ khẩu thường trú hoặc mã số định danh trên địa bàn tỉnh An Giang thuộc hộ khó khăn về kinh tế (được Ủy ban nhân dân xã, phường, thị trấn xác nhận); bộ đội xuất ngũ, công an phục viên đăng ký đi làm việc ở nước ngoài theo hợp đồng thông qua Trung tâm Dịch vụ việc làm (công lập) trên địa bàn tỉnh hoặc các doanh nghiệp có chức năng đưa người lao động đi làm việc ở nước ngoài theo hợp đồng theo quy định của pháp luật được Sở Lao động - Thương binh và Xã hội thẩm định và công bố rộng rãi trong tỉnh (gọi tắt nhóm 01).

b) Người lao động được quy định tại khoản 1, Điều 2 Thông tư liên tịch số 09/2016/TTLT-BLĐTBXH-BTC ngày 15 tháng 6 năm 2016 của Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội và Bộ Tài chính thực hiện theo quy định tại Thông tư liên tịch số 09/2016/TTLT-BLĐTBXH-BTC, Nghị định số 61/2015/NĐ-CP ngày 09 tháng 7 năm 2015 của Chính phủ, Nghị định số 74/2019/NĐ-CP ngày 23 tháng 9 năm 2019 của Chính phủ và các văn bản có liên quan (nếu có), (gọi tắt nhóm 02).

6.2. Hỗ trợ chi phí ban đầu:

a) Mức hỗ trợ:

- Nhóm 1:

Được hỗ trợ với mức khoán 5.000.000 đồng/lao động từ nguồn ngân sách tỉnh để hỗ trợ chi phí đào tạo ngoại ngữ, bồi dưỡng kiến thức cần thiết, chi phí đi lại (01 lượt đi và về), lệ phí cấp hộ chiếu, cấp phiếu lý lịch tư pháp, chi phí khám sức khỏe.

- Nhóm 2:

Được hỗ trợ theo khoản 1 và khoản 2, Điều 3 Thông tư liên tịch số 09/2016/TTLT-BLĐTBXH-BTC ngày 15 tháng 6 năm 2016 của Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội và Bộ Tài chính hướng dẫn thực hiện một số điều về hỗ trợ đưa người lao động đi làm việc ở nước ngoài theo hợp đồng quy định tại Nghị định số 61/2015/NĐ-CP ngày 09/7/2015 của Chính phủ quy định về chính sách hỗ trợ tạo việc làm và Quỹ quốc gia về việc làm, Nghị định số 74/2019/NĐ-CP ngày 23 tháng 9 năm 2019 của Chính phủ và các văn bản có liên quan (nếu có).

b) Hình thức hỗ trợ:

Người lao động *(đối với nhóm 1 và nhóm 2)* nhận hỗ trợ:

- Tại Sở LĐTBXH: Đối với người lao động đăng ký trực tiếp tại các doanh nghiệp có chức năng đưa người lao động đi làm việc ở nước ngoài theo hợp đồng theo quy định của pháp luật được Sở LĐTBXH thẩm định hồ sơ.

- Tại Trung tâm Dịch vụ việc làm tỉnh (thuộc Sở LĐTBXH): Đối với người lao động đăng ký trực tiếp tại Trung tâm Dịch vụ việc làm tỉnh.

6.3 Hỗ trợ tín dụng:

a) Mức vay: Được vay tối đa 100% chi phí theo hợp đồng ký kết giữa người lao động với doanh nghiệp dịch vụ, tổ chức sự nghiệp đưa lao động đi làm việc ở nước ngoài theo hợp đồng nhưng tối đa là 100 triệu đồng/lao động.

**Lưu ý:** Ngân hàng Chính sách xã hội (CSXH) tỉnh xem xét thực hiện giải ngân tiền vay tùy theo yêu cầu của người vay đối với nguồn ngân sách tỉnh ủy thác qua Ngân hàng CSXH tỉnh.

b) Lãi suất vay vốn: Lãi suất vay vốn ưu đãi đối với người lao động đi làm việc ở nước ngoài theo hợp đồng bằng lãi suất vay vốn đối với hộ nghèo theo từng thời kỳ do Chính phủ quy định. Lãi suất nợ quá hạn bằng 130% lãi suất vay vốn theo quy định.

c) Thời hạn vay vốn: Không vượt quá thời hạn làm việc ghi trong hợp đồng ký kết giữa người lao động và doanh nghiệp dịch vụ, tổ chức sự nghiệp đưa người lao động đi làm việc ở nước ngoài.

d) Hình thức giải ngân: chia thành 02 giai đoạn, cụ thể:

- Giai đoạn 1: Giải ngân tối đa 20 triệu đồng/ người sau khi người lao động trúng tuyển đơn hàng và được doanh nghiệp dịch vụ, tổ chức sự nghiệp đưa lao động đi làm việc ở nước ngoài theo hợp đồng thông báo bằng văn bản.

- Giai đoạn 2: Giải ngân phần chi phí còn lại (sau khi người lao động có tư cách lưu trú, visa ở nước ngoài và doanh nghiệp dịch vụ, tổ chức sự nghiệp đưa lao động đi làm việc ở nước ngoài theo hợp đồng thông báo thời gian xuất cảnh) trong hợp đồng ký kết giữa người lao động với doanh nghiệp dịch vụ, tổ chức sự nghiệp đưa lao động đi làm việc ở nước ngoài theo hợp đồng.

**7. Kinh phí thực hiện:**

7.1. Kinh phí:

a) Giai đoạn 2021 - 2025 đưa ít nhất 1.500 lao động tham gia xuất khẩu lao động (bình quân 300 lao động/năm). Trong đó: dự kiến có khoảng 1.000 lao động thuộc nhóm 1 và 500 lao động thuộc nhóm 2 được hỗ trợ chi phí ban đầu và hỗ trợ tín dụng từ nguồn ngân sách Trung ương.

b) Kinh phí dự kiến là 164.100.000.000 đồng (Một trăm sáu mươi bốn tỷ một trăm triệu đồng). Cụ thể như sau:

- Ngân sách Trung ương: 58.000.000.000 đồng

- Ngân sách tỉnh: 106.100.000.000 đồng.

Đơn vị tính: triệu đồng

| TT | Nội dung các khoản chi | Dự toán kinh phí 01 năm (Triệu đồng) | | | Dự toán kinh phí 05 năm (2021-2025) (Triệu đồng) | | |
|---|---|---|---|---|---|---|---|
| | | Tổng kinh phí | Trong đó | | Tổng kinh phí | Trong đó | |
| | | | NSTW | NSĐP | | NSTW | NSĐP |
| 1 | Chi cho hoạt động của Ban Chỉ đạo (Triển khai chính sách và các văn bản có liên quan; công tác truyền thông, tuyên truyền; kiểm tra, giám sát tình hình thực hiện; tổ chức hội nghị sơ, tổng kết; in ấn tài liệu, văn phòng phẩm; chi khen thưởng, …) | 100 | 0 | 100 | 500 | 0 | 500 |
| 2 | Hỗ trợ chi phí cho các tập thể, cá nhân trong việc tuyên truyền, vận động đưa lao động đi làm việc ở nước ngoài: mức chi 400.000 đồng/lao động (trong đó: cấp xã 200.000 đồng; cấp huyện 100.000 đồng; Trung tâm Dịch vụ việc làm 100.000 đồng).<br>400.000 đồng x 300 lao động = 120 triệu đồng | 120 | 0 | 120 | 600 | 0 | 600 |
| 3 | Hỗ trợ chi phí ban đầu khoán áp dụng đối với đối tượng thuộc Nhóm 1:<br>5.000.000 đồng x 200 lao động = 1.000 triệu đồng | 1.000 | 0 | 1.000 | 5.000 | 0 | 5.000 |
| 4 | Hỗ trợ chi phí ban đầu áp dụng đối với đối tượng thuộc Nhóm 2:<br>16.000.000 đồng x 100 lao động = 1.600 triệu đồng | 1.600 | 1.600 | 0 | 8.000 | 8.000 | 0 |
| 5 | Hỗ trợ tín dụng (nguồn ngân sách tỉnh ủy thác qua Ngân hàng Chính sách xã hội tỉnh) áp dụng đối với đối tượng thuộc Nhóm 1:<br>100 triệu đồng x 200 lao động = 20.000 triệu đồng. | 20.000 | 0 | 20.000 | 100.000 | 0 | 100.000 |
| 6 | Hỗ trợ tín dụng (nguồn vốn do Ngân hàng Chính sách Xã hội phân bổ hàng năm) đối với nhóm 2:<br>100 triệu đồng x 100 lao động = 10.000 triệu đồng. | 10.000 | 10.000 | 0 | 50.000 | 50.000 | 0 |
| | **Cộng** | **32.820** | **11.600** | **21.220** | **164.100** | **58.000** | **106.100** |

***Lưu ý:*** Phần kinh phí hỗ trợ cho các đối tượng thuộc Nhóm 2 (khoảng 100 lao động/năm) thực hiện như sau:

+ Hỗ trợ chi phí ban đầu: Thực hiện từ nguồn ngân sách Trung ương theo hướng dẫn tại Thông tư liên tịch số 09/2016/TTLT-BLĐTBXH-BTC ngày 15 tháng 6 năm 2016 của Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội và Bộ Tài chính.

+ Hỗ trợ tín dụng: Sử dụng nguồn vốn do Ngân hàng Chính sách Xã hội phân bổ hằng năm.

7.2. Cơ chế cấp phát, quản lý, sử dụng và bảo toàn nguồn vốn ủy thác từ ngân sách tỉnh cho Ngân hàng Chính sách xã hội tỉnh:

Thực hiện theo Quyết định 05/2018/QĐ-UBND ngày 09/02/2018 của Ủy ban nhân dân tỉnh An Giang ban hành Quy chế quản lý và sử dụng nguồn vốn ngân sách địa phương ủy thác qua Ngân hàng Chính sách xã hội để cho vay đối với người nghèo và các đối tượng chính sách khác trên địa bàn tỉnh An Giang và Quyết định số 47/2018/QĐ-UBND ngày 20/11/2018 của Ủy ban nhân dân tỉnh An Giang về sửa đổi, bổ sung một số điều của Quy chế ban hành kèm theo Quyết định 05/2018/QĐ-UBND ngày 09/02/2018 của Ủy ban nhân dân tỉnh An Giang.

## III. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

### 1. Sở Lao động - Thương binh và Xã hội

- Là cơ quan thường trực thực hiện Kế hoạch triển khai công tác đưa người lao động đi làm việc ở nước ngoài theo hợp đồng giai đoạn 2021 - 2025 trên địa bàn tỉnh An Giang. Chủ trì, phối hợp với các sở, ngành, đoàn thể có liên quan, UBND các huyện, thị xã, thành phố triển khai thực hiện các nhiệm vụ được phân công, đảm bảo thực hiện tốt các chỉ tiêu, nhiệm vụ đã đề ra.

- Chủ trì, phối hợp các cơ quan liên quan xây dựng Kế hoạch hoạt động hằng năm nhằm tăng cường công tác xuất khẩu lao động của Tỉnh với các hoạt động cụ thể cũng như đảm bảo nguồn kinh phí thực hiện kế hoạch.

- Tổ chức bồi dưỡng, tập huấn nâng cao năng lực quản lý về lao động, việc làm, kỹ năng tư vấn, giới thiệu việc làm và cung ứng lao động đi xuất khẩu lao động.

- Phối hợp với Ngân hàng CSXH tỉnh xây dựng hướng dẫn hồ sơ, qui trình, thủ tục hỗ trợ chi phí ban đầu và hỗ trợ tín dụng cho người lao động; thực hiện tốt việc giải ngân vốn vay kịp thời cho người lao động. Đồng thời, có kế hoạch, kiểm tra, giám sát việc triển khai thực hiện tại địa phương.

- Phối hợp các cơ quan liên quan, đề xuất UBND tỉnh các giải pháp hạn chế tình trạng lao động hết hạn hợp đồng không về nước, ở lại làm việc và cư trú bất hợp pháp ở nước ngoài.

- Phối hợp với các đơn vị liên quan kiểm tra, giám sát việc thực hiện công tác xuất khẩu lao động trên địa bàn tỉnh; xử lý kịp thời các hành vi vi phạm pháp luật trong lĩnh vực xuất khẩu lao động.

- Hằng năm, tham mưu UBND tỉnh tổ chức sơ kết, tổng kết đánh giá kết quả thực hiện; đồng thời xem xét, đề xuất khen thưởng các tập thể, cá nhân làm tốt công tác xuất khẩu lao động trên địa bàn tỉnh.

**2. Sở Tài chính**

- Hằng năm, căn cứ khả năng cân đối của ngân sách, nguồn ngân sách tỉnh đã ủy thác cho người lao động vay đi làm việc ở nước ngoài theo hợp đồng giai đoạn trước, trên cơ sở số lượng lao động thực tế đi làm việc ở nước ngoài theo hợp đồng, Sở Tài chính phối hợp với Sở Lao động – Thương binh và Xã hội tham mưu Ủy ban nhân dân tỉnh bố trí nguồn vốn ủy thác từ ngân sách tỉnh cho Sở Lao động – Thương binh và Xã hội để chuyển qua Ngân hàng chính sách xã hội tỉnh thực hiện đưa người lao động đi làm việc ở nước ngoài theo hợp đồng.

- Phối hợp với Sở LĐTBXH hướng dẫn, theo dõi, kiểm tra giám sát tình hình thực hiện kinh phí tại các địa phương, đơn vị.

**3. Ngân hàng Chính sách Xã hội tỉnh**

- Hướng dẫn cụ thể quy trình, thủ tục hồ sơ vay vốn cho người lao động đi làm việc ở nước ngoài theo hợp đồng.

- Thực hiện tốt việc tiếp nhận, thẩm định, giải ngân, thu hồi, xử lý nguồn vốn hỗ trợ cho vay đối với người lao động đi làm việc ở nước ngoài theo hợp đồng theo đúng thẩm quyền quy định.

- Đề nghị Ngân hàng CSXH tỉnh giải ngân tiền vay tùy theo yêu cầu của người vay đối với nguồn ngân sách tỉnh ủy thác qua Ngân hàng CSXH tỉnh.

**4. Sở Thông tin và Truyền thông**

- Hướng dẫn, định hướng các cơ quan báo chí, truyền thông trên đia bàn tỉnh tổ chức tuyên truyền, phổ biến mục đích, ý nghĩa, chủ trương chính sách của Đảng và nhà nước về công tác xuất khẩu lao động theo tài liệu do Sở LĐTBXH cung cấp để người lao động tiếp cận thông tin, tạo bước chuyển biến mới về nhận thức và nâng cao trách nhiệm các ngành, các cấp trong việc thực hiện công tác xuất khẩu lao động.

- Phối hợp Sở LĐTBXH xây dựng hoạt động tuyên truyền ở tất cả các cấp kèm kinh phí cụ thể cho từng nội dung hoạt động cụ thể, hỗ trợ hướng dẫn pháp lý, thủ tục thành lập các chuyên mục tuyên truyền về xuất khẩu lao động của các cơ quan, báo đài của tỉnh, hệ thống truyền thanh cơ sở, tích cực nghiên cứu và đề xuất tuyên truyền thông qua các truyền thông thế hệ mới: website, zalo, facebook.

**5. Sở Giáo dục và Đào tạo**

Đẩy mạnh công tác hướng nghiệp, phân luồng học sinh sau tốt nghiệp trung học cơ sở, trung học phổ thông tham gia giáo dục nghề nghiệp; tạo nguồn lao động tham gia thị trường lao động và xuất khẩu lao động.

**6. Sở Ngoại vụ**

- Chủ trì và phối hợp với các cơ quan liên quan trong việc bảo hộ công dân, xử lý các rủi ro và hỗ trợ các vấn đề phát sinh liên quan đến người lao động của tỉnh ở các nước.

- Nghiên cứu đề xuất UBND tỉnh tổ chức việc thiết lập mối quan hệ cấp địa phương với các địa phương của các nước có đông công dân tỉnh đi xuất khẩu lao động để tăng cường khả năng bảo hộ công dân, cũng như tổ chức các đoàn thăm viếng động viên người lao động tuân thủ pháp luật, tăng cường lao động tốt để hoàn thành hợp đồng đúng hạn và hạn chế tối đa tình trạng bỏ trốn, vi phạm pháp luật.

- Phối hợp với Sở LĐTBXH nghiên cứu, dự báo thị trường, phối hợp với các cơ quan lãnh sự, ngoại giao Việt Nam ở các nước kịp thời cung cấp thông tin về nhu cầu, thị trường các nước, các biến động về tình hình chính trị - kinh tế - xã hội có tác động đến công tác xuất khẩu lao động, giới thiệu các công ty, nghiệp đoàn nước ngoài có ý định tuyển dụng trực tiếp lao động tại tỉnh.

**7. Bộ Chỉ huy Quân sự tỉnh và Bộ Chỉ huy Bộ đội Biên phòng tỉnh**

Đẩy mạnh tuyên truyền công tác xuất khẩu lao động cho đối tượng quân nhân đang tham gia nghĩa vụ quân sự chuẩn bị ra quân của tỉnh. Chỉ đạo cơ quan quân sự cấp huyện hướng dẫn Hội đồng nghĩa vụ quân sự các xã, phường, thị trấn lập kế hoạch, cân đối đủ số lượng thanh niên thực hiện nghĩa vụ quân sự hàng năm, số thanh niên còn lại nếu đạt các điều kiện, tiến hành vận động tham gia xuất khẩu lao động.

**8. Công an tỉnh**

- Tạo điều kiện thuận lợi cho người lao động làm thủ tục xuất cảnh, theo dõi phát hiện và xử lý các đối tượng tiêu cực, lừa đảo gây thiệt hại cho người lao động tham gia xuất khẩu lao động. Phối hợp với các ngành chức năng thanh tra, kiểm tra các doanh nghiệp có tuyển dụng lao động tại địa phương đưa người tham gia xuất khẩu lao động.

- Đẩy mạnh tuyên truyền công tác xuất khẩu lao động cho các chiến sĩ đang làm nhiệm vụ chuẩn bị là công an phục viên của tỉnh.

**9. Sở Y tế**

Phối hợp với các cơ quan liên quan chuẩn bị tốt cho công tác đưa, đón người lao động đi nước ngoài làm việc và trở về nước; đảm bảo phù hợp với tình hình dịch bệnh COVID-19 còn diễn biến phức tạp trên toàn thế giới.

**10. Báo An Giang, Đài Phát thanh và Truyền hình An Giang**

Tăng cường thời lượng phát sóng, đưa tin bài, ảnh; nhân rộng các điển hình tiên tiến góp phần tổ chức triển khai thực hiện tốt công tác xuất khẩu lao động.

**11. UBND các huyện, thị xã, thành phố**

- Xây dựng kế hoạch, giải pháp đảm bảo thực hiện chỉ tiêu nhiệm vụ được giao; trực tiếp chỉ đạo, đôn đốc các cơ quan chuyên môn triển khai thực hiện chỉ tiêu đề ra theo kế hoạch.

- Phối hợp với Trung tâm Dịch vụ việc làm tỉnh thực hiện công tác thông tin, tuyên truyền, tư vấn tạo nguồn lao động đi làm việc ở nước ngoài.

- Chỉ đạo các đơn vị cấp huyện có liên quan, phối hợp với Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam và các tổ chức chính trị - xã hội cùng cấp phổ biến, tuyên truyền chủ trương chính sách của tỉnh trong công tác xuất khẩu lao động.

- Phối hợp với Sở LĐTBXH và các ngành có liên quan thực hiện các biện pháp giảm tỷ lệ lao động hết hạn hợp đồng không về nước ở lại làm việc và cư trú bất hợp pháp ở nước ngoài; kiểm tra, xử lý kịp thời các hành vi vi phạm pháp luật trong lĩnh vực xuất khẩu lao động.

**12. Đề nghị Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam và các đoàn thể tỉnh**

Phối hợp phổ biến, tuyên truyền trong đoàn viên, hội viên về chủ trương, chính sách của tỉnh trong công tác xuất khẩu lao động. Tham gia giám sát việc triển khai thực hiện có hiệu quả, thiết thực, đạt mục tiêu và đúng với chủ trương, chính sách đã đề ra.

## IV. CHẾ ĐỘ THÔNG TIN, BÁO CÁO

- Định kỳ 6 tháng (trước 15/6) và hàng năm (trước 15/12), Ban Chỉ đạo cấp tỉnh, huyện tổ chức họp giao ban, báo cáo tình hình, tiến độ triển khai thực hiện Kế hoạch hằng năm về xuất khẩu lao động, những khó khăn, vướng mắc, thống nhất giải pháp tháo gỡ khó khăn, vướng mắc trong quá trình triển khai thực hiện.

- Các sở, ngành, UBND các huyện, thị xã, thành phố theo phân công tại Kế hoạch có trách nhiệm báo cáo kết quả thực hiện đưa người lao động đi làm việc có thời hạn ở nước ngoài, gửi về Thường trực Ban Chỉ đạo tỉnh (Sở LĐTBXH) định kỳ trước ngày 15/6 đối với báo cáo 6 tháng và 15/12 đối với báo cáo năm.

- Định kỳ hàng tháng, quý, Ngân hàng CSXH tỉnh báo cáo về tình hình sử dụng vốn ủy thác của ngân sách tỉnh gửi Sở LĐTBXH và Sở Tài chính để theo dõi, quản lý.

Trên đây là Kế hoạch triển khai công tác đưa người lao động đi làm việc ở nước ngoài theo hợp đồng giai đoạn 2021 - 2025 trên địa bàn tỉnh An Giang.

Yêu cầu các cơ quan, đơn vị, địa phương nghiêm túc triển khai thực hiện. Trong quá trình thực hiện, nếu có phát sinh vướng mắc, kịp thời phản ánh về Thường trực Ban Chỉ đạo (thông qua Sở LĐTBXH) để tổng hợp, báo cáo UBND tỉnh xem xét, chỉ đạo./.

***Nơi nhận:***
- TT: TU, HĐND, UBND tỉnh;
- Ủy ban MTTQVN tỉnh;
- Sở, ban, ngành, đoàn thể cấp tỉnh;
- UBND huyện, thị xã, thành phố;
- Cơ quan thường trú TTXVN tại AG,
- Báo AG, Đài PTTH AG;
- Lãnh đạo VPUBND tỉnh;
- Website Văn phòng;
- Phòng: KGVX, TH;
- Lưu: VT

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN**
**KT. CHỦ TỊCH**
**PHÓ CHỦ TỊCH**

**Lê Văn Phước**